

Lai Vung, ngày 25 tháng 6 năm 2025

Số: 72/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 134/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 06 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Minh T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số I ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Mai Thị T1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số I ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Minh T và chị Mai Thị T1.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Anh Trương Minh T và chị Mai Thị T1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Trương Minh T và chị Mai Thị T1 có 02 người con chung là Trương Minh T2, sinh ngày 25/11/2003 và Trương Thị Ngọc T3, sinh ngày

09/7/2015. Đối với cháu T2 đã trưởng thành không yêu cầu xem xét giải quyết. Đối với cháu T3 thì chị T1 đồng ý giao cho anh T yêu được quyền nuôi dưỡng, chị T1 không cấp dưỡng nuôi con, anh T đồng ý nuôi dưỡng cháu T3 không yêu cầu chị T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Minh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Mai Thị T1 trong việc thăm nom chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Minh T và chị Mai Thị T1 không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về án phí; tạm ứng án phí: Anh Trương Minh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0005889 ngày 12/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Anh T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- UBND xã Tân Phước;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm N

